

Số: /2026/NQ-HĐND Cà Mau, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt
cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
123/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ
em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên
phổ thông, dự bị đại học;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định nhân sự, kinh phí để thực hiện
việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp
Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày
tháng năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để
thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước
khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học
tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn
tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT
ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về
việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp
Một.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt và trẻ em là người dân tộc thiểu số tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nơi điều kiện giao tiếp tiếng Việt trước khi vào lớp Một còn hạn chế.
2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nhân sự, kinh phí

1. Nhân sự

Bổ trí mỗi lớp 01 giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo khoản 2 Điều 12 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; mỗi lớp có ít nhất 10 trẻ và nhiều nhất 25 trẻ.

2. Kinh phí

a) Đối với giáo viên: Giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt được hưởng chế độ trả lương dạy thêm giờ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học; số tiết giảng dạy thực hiện theo khoản 1 Điều 11 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Đối với trẻ em: Trẻ em tham gia học tập được hỗ trợ 350.000 đồng để mua sắm đồ dùng học tập và tài liệu học tiếng Việt.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện theo nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.
2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các phường, xã;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, SGDDT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thiều